

Số: 641 /QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố tham số điều phối giờ hạ, cất cánh Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29/7/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Thông tư số 30/2020/TT-BGTVT ngày 18/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam; Quyết định số 1055/QĐ-BGTVT ngày 31/5/2019 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-CHK ngày 27/2/2020 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Quy chế điều phối và quản lý giờ hạ, cất cánh tại các cảng hàng không Việt Nam;

Xét đề nghị tại văn bản số 1729/QLB-KL ngày 14/4/2020 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc báo cáo định kỳ lần 1 năm 2020 về giới hạn khai thác tại các cảng hàng không và văn bản số 156/TCTCHKVN-KTC ngày 19/01/2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP về việc rà soát, đánh giá lại tham số điều phối giờ cất cánh và giờ hạ cánh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Vận tải hàng không,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố tham số điều phối giờ hạ, cất cánh Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất như sau:

1. Nhà ga hành khách đi		
Chi tiêu	Quốc tế	Nội địa
Chuyến bay/60 phút	14	24

Ghi chú:
- Số chuyến bay/60 phút tại nhà ga đi quốc tế do giới hạn tại khu vực soi chiếu an ninh và hải quan (13 cổng soi chiếu chung an ninh và hải quan).



- Số chuyến bay/60 phút tại nhà ga đi quốc nội do giới hạn tại khu vực soi chiếu an ninh (24 cổng soi chiếu an ninh).

2. Nhà ga hành khách đến

Chi tiêu	Quốc tế	Nội địa
Chuyến bay/60 phút	12	20

Ghi chú:

- Số chuyến bay/60 phút tại nhà ga đến quốc tế do giới hạn tại khu vực trả hành lý (8 đảo trả hành lý, trung bình 40 phút/chuyến).

- Số chuyến bay/60 phút tại nhà ga đến nội địa do giới hạn tại khu vực trả hành lý (6 đảo trả hành lý, trung bình 20 phút/chuyến).

3. Sân đỗ tàu bay: Tổng số 86 vị trí

Khả năng tiếp nhận loại tàu bay	Số lượng vị trí
Tàu bay code F (B747-800 hoặc tương đương)	01
Tàu bay code E (B747-400 hoặc tương đương)	21
Tàu bay code C (A321 hoặc tương đương)	50
Tàu bay A320 hoặc tương đương	14

4. Đường cất hạ cánh, đường lăn, dịch vụ bảo đảm hoạt động bay

- Thời gian từ 0600-2355LT: 44 chuyến/60 phút

- Thời gian từ 0000-0555LT: 32 chuyến/60 phút

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 4401/QĐ-CHK ngày 06/12/2010 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam về việc công bố cảng hàng không được điều phối và giới hạn khai thác của cảng hàng không Tân Sơn Nhất.

Điều 3. Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP, Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ hàng không miền Nam, Trưởng phòng Quản lý cảng hàng không, sân bay, Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay, Trưởng phòng An ninh hàng không, Trưởng phòng Vận tải hàng không, Chánh Thanh tra hàng không, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục trưởng;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, VTHK (DA).



Đinh Việt Thắng

Số: 642 /QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố tham số điều phối giờ hạ, cất cánh Cảng hàng không Buôn Ma Thuột

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29/7/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Thông tư số 30/2020/TT-BGTVT ngày 18/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam; Quyết định số 1055/QĐ-BGTVT ngày 31/5/2019 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-CHK ngày 27/2/2020 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Quy chế điều phối và quản lý giờ hạ, cất cánh tại các cảng hàng không Việt Nam;

Xét đề nghị tại văn bản số 3995/QLB-KL ngày 14/9/2020 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc báo cáo định kỳ lần 2 năm 2020 về giới hạn khai thác tại các cảng hàng không và văn bản số 156/TCTCHKVN-KTC ngày 19/01/2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP về việc rà soát, đánh giá lại tham số điều phối giờ cất cánh và giờ hạ cánh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Vận tải hàng không,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố tham số điều phối giờ hạ, cất cánh Cảng Hàng không Buôn Ma Thuột như sau:

1. Nhà ga hành khách đi	
Chỉ tiêu	Nội địa
Chuyến bay/60 phút	3
Ghi chú: - Số chuyến bay/60 phút tại nhà ga đi quốc nội do giới hạn tại khu vực soi chiếu an ninh (2 công soi chiếu an ninh).	

2. Nhà ga hành khách đến	
Chi tiêu	Nội địa
Chuyến bay/60 phút	6
3. Sân đỗ tàu bay: Tổng số 5 vị trí	
Khả năng tiếp nhận loại tàu bay	Số lượng vị trí
Tàu bay code C (A321 và tương đương)	5
4. Đường cất hạ cánh, đường lăn, dịch vụ bảo đảm hoạt động bay	
11 chuyến/60 phút	

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP, Giám đốc Cảng hàng không Buôn Ma Thuột, Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ hàng không miền Nam, Trưởng phòng Quản lý cảng hàng không, sân bay, Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay, Trưởng phòng An ninh hàng không, Trưởng phòng Vận tải hàng không, Chánh Thanh tra hàng không, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục trưởng;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, VTHK (DA).



Đinh Việt Thắng

Số: 643 /QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố tham số điều phối giờ hạ, cất cánh
Cảng hàng không Cà Mau

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29/7/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Thông tư số 30/2020/TT-BGTVT ngày 18/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam; Quyết định số 1055/QĐ-BGTVT ngày 31/5/2019 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-CHK ngày 27/2/2020 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Quy chế điều phối và quản lý giờ hạ, cất cánh tại các cảng hàng không Việt Nam;

Xét đề nghị tại văn bản số 3995/QLB-KL ngày 14/9/2020 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc báo cáo định kỳ lần 2 năm 2020 về giới hạn khai thác tại các cảng hàng không và văn bản số 156/TCTCHKVN-KTC ngày 19/01/2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP về việc rà soát, đánh giá lại tham số điều phối giờ cất cánh và giờ hạ cánh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Vận tải hàng không,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố tham số điều phối giờ hạ, cất cánh Cảng Hàng không Cà Mau như sau:

1. Nhà ga hành khách đi	
Chỉ tiêu	Nội địa
Chuyến bay/60 phút	2
2. Nhà ga hành khách đến	
Chỉ tiêu	Nội địa
Chuyến bay/60 phút	2



3. Sân đỗ tàu bay: Tổng số 4 vị trí	
Khả năng tiếp nhận loại tàu bay	Số lượng vị trí
Tàu bay code AT72 hoặc tương đương	4
4. Đường cất hạ cánh, đường lăn, dịch vụ bảo đảm hoạt động bay	
11 chuyên/60 phút	

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP, Giám đốc Cảng hàng không Cà Mau, Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ hàng không miền Nam, Trưởng phòng Quản lý cảng hàng không, sân bay, Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay, Trưởng phòng An ninh hàng không, Trưởng phòng Vận tải hàng không, Chánh Thanh tra hàng không, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục trưởng;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, VTHK (DA).



Đinh Việt Thắng

Số: 644 /QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố tham số điều phối giờ hạ, cất cánh
Cảng hàng không Rạch Giá

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29/7/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Thông tư số 30/2020/TT-BGTVT ngày 18/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016;

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam; Quyết định số 1055/QĐ-BGTVT ngày 31/5/2019 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2606/QĐ-BGTVT ngày 07/9/2017;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-CHK ngày 27/2/2020 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Quy chế điều phối và quản lý giờ hạ, cất cánh tại các cảng hàng không Việt Nam;

Xét đề nghị tại văn bản số 3995/QLB-KL ngày 14/9/2020 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc báo cáo định kỳ lần 2 năm 2020 về giới hạn khai thác tại các cảng hàng không và văn bản số 156/TCTCHKVN-KTC ngày 19/01/2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP về việc rà soát, đánh giá lại tham số điều phối giờ cất cánh và giờ hạ cánh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Vận tải hàng không,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố tham số điều phối giờ hạ, cất cánh Cảng Hàng không Rạch Giá như sau:

1. Nhà ga hành khách đi	
Chỉ tiêu	Nội địa
Chuyến bay/60 phút	2
2. Nhà ga hành khách đến	
Chỉ tiêu	Nội địa
Chuyến bay/60 phút	3



3. Sân đỗ tàu bay: Tổng số 5 vị trí	
Khả năng tiếp nhận loại tàu bay	Số lượng vị trí
Tàu bay code AT72 hoặc tương đương	4
Ghi chú: - Chỉ khai thác đồng thời tối đa 2 vị trí đỗ.	
4. Đường cất hạ cánh, đường lăn, dịch vụ bảo đảm hoạt động bay	
11 chuyên/60 phút	

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP, Giám đốc Cảng hàng không Rạch Giá, Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ hàng không miền Nam, Trưởng phòng Quản lý cảng hàng không, sân bay, Trưởng phòng Quản lý hoạt động bay, Trưởng phòng An ninh hàng không, Trưởng phòng Vận tải hàng không, Chánh Thanh tra hàng không, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục trưởng;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, VTHK (DA).



Đình Việt Thắng